



NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ
VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM
CHI NHÁNH HUẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Số: 184/CV-BIDV.HUE
(V/v rút bớt TSTC)

Huế, ngày 29 tháng 01 năm 2026

THÔNG BÁO

Kính gửi: Công ty Cổ phần Đầu tư Phú Mỹ Thượng

Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Huế xin gửi tới Quý Khách hàng lời chào trân trọng và hợp tác.

Căn cứ Hợp đồng thế chấp số 01/2026/25632121/HĐBĐ ngày 27/01/2026 giữa Bên thế chấp là Công ty Cổ phần Đầu tư Phú Mỹ Thượng và Bên nhận thế chấp là Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, đơn vị trực tiếp quản lý khách hàng là Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Huế.

Bằng công văn này, Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Huế thông báo đồng ý giải chấp cho Công ty Cổ phần Đầu tư Phú Mỹ Thượng 128 căn hộ NOXH cao tầng và 47 căn nhà ở thương mại thấp tầng (*chi tiết căn hộ theo phụ lục đính kèm*) thuộc Dự án “Nhà ở xã hội tại Khu đất ký hiệu XH1, Khu C – Đô thị mới An Vân Dương” tại Phường Phú Thượng, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là phường Mỹ Thượng, thành phố Huế).

Điều kiện kèm theo:

- Khách hàng duy trì trên tài khoản thanh toán của Khách hàng mở tại BIDV đồng thời Ngân hàng tiến hành phong tỏa số tiền tương ứng **2,040,000,000 đồng**.

- Khách hàng phối hợp với Ngân hàng ký kết hợp đồng thế chấp toàn bộ các khoản phải thu/công nợ của Công ty Cổ phần Đầu tư Phú Mỹ Thượng phát sinh từ các Hợp đồng đặt cọc/Hợp đồng mua bán nhà ở (và/hoặc các hình thức hợp đồng tương đương) tại Dự án “Nhà ở xã hội tại Khu đất ký hiệu XH1, Khu C – Đô thị mới An Vân Dương”

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu HSTD, VP.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Lê Kiều

PHỤ LỤC CĂN HỘ GIẢI CHẬP

Nhà ở thấp tầng thương mại: 47 căn

STT	Mẫu nhà	Mã số căn (theo TKCS đã thẩm định)	Mã số căn (theo QH đã duyet)	Diện tích đất	Diện tích xây dựng	Dự án
1	M3	01A-1	LK01-01	173,87	352,47	Dự án NOXH tại Lô đất XH1, thuộc khu C - ĐTM An Vân Dương, phường Mỹ Thượng, TP Huế (Tên thương mại: Kinetic Living)
2	M1A	01A-2	LK01-02	108,00	289,57	
3	M1A	01A-3	LK01-03	108,00	289,57	
4	M1A	01A-4	LK01-04	108,00	289,57	
5	M1A	01A-5	LK01-05	108,00	289,57	
6	M1A	01A-6	LK01-06	108,00	289,57	
7	M1A	01A-7	LK01-07	108,00	289,57	
8	M1A	01A-8	LK01-08	108,00	289,57	
9	M1A	01A-9	LK01-09	108,00	289,57	
10	M2	01A-10	LK01-10	144,00	354,16	
11	M4	01B-1	LK01-11	243,50	611,25	
12	M1	01B-2	LK01-12	108,00	289,26	
13	M1	01B-3	LK01-13	108,00	289,26	
14	M2	01B-4	LK01-14	144,00	354,16	
15	M2	01C-1	LK01-15	144,00	354,16	
16	M1	01C-2	LK01-16	108,00	289,26	
17	M1	01C-3	LK01-17	108,00	289,26	
18	M1	01C-4	LK01-18	108,00	289,26	
19	M1	01C-5	LK01-19	108,00	289,26	
20	M1	01C-6	LK01-20	108,00	289,26	
21	M1	01C-7	LK01-21	108,00	289,26	
22	M1	01C-8	LK01-22	108,00	289,26	
23	M1	01C-9	LK01-23	108,00	289,26	
24	M3	01C-10	LK01-24	173,88	352,47	
25	M3	02A-1	LK02-01	173,87	352,47	
26	M1A	02A-2	LK02-02	108,00	289,57	
27	M1A	02A-3	LK02-03	108,00	289,57	
28	M1A	02A-4	LK02-04	108,00	289,57	
29	M1A	02A-5	LK02-05	108,00	289,57	

30	M1A	02A-6	LK02-06	108,00	289,57
31	M1A	02A-7	LK02-07	108,00	289,57
32	M1A	02A-8	LK02-08	108,00	289,57
33	M1A	02A-9	LK02-09	108,00	289,57
34	M2	02A-10	LK02-10	144,00	354,16
35	M5	02B-3	LK02-11	317,50	1.108,54
36	M6	02B-2	LK02-12	148,00	631,2
37	M7	02B-1	LK02-13	158,00	664,44
38	M2	02C-10	LK02-14	144,00	354,16
39	M1	02C-9	LK02-15	108,00	289,26
40	M1	02C-8	LK02-16	108,00	289,26
41	M1	02C-7	LK02-17	108,00	289,26
42	M1	02C-6	LK02-18	108,00	289,26
43	M1	02C-5	LK02-19	108,00	289,26
44	M1	02C-4	LK02-20	108,00	289,26
45	M1	02C-3	LK02-21	108,00	289,26
46	M1	02C-2	LK02-22	108,00	289,26
47	M3	02C-1	LK02-23	173,88	352,47
TỔNG				5.954,50	16.035,91

Căn hộ chung cư Nhà ở xã hội: 128 căn

STT	Tòa	Tầng	Mã căn hộ	Loại căn hộ	Số phòng ngủ	Diện tích thông thủy	Dự án
		Tầng 2					
1	G1	2	2-01.G1	1CH4A	3	70.00	Dự án NOXH tại Lô đất XH1, thuộc khu C - ĐTM An Vân Dương, phường Mỹ Thượng, TP Huế (Tên thương mại: Kinetic Living)
2	G1	2	2-02.G1	1CH2	2	61.33	
3	G1	2	2-03.G1	1CH2	2	61.33	
4	G1	2	2-04.G1	1CH2	2	61.33	
5	G1	2	2-05.G1	1CH4A	3	70.00	
6	G1	2	2-06.G1	1CH4A	3	70.00	
7	G1	2	2-07.G1	1CH3	2	66.60	
8	G1	2	2-08.G1	1CH1B	2	64.60	
9	G1	2	2-09.G1	1CH1	2	64.42	
10	G1	2	2-10.G1	1CH1	2	64.42	
11	G1	2	2-11.G1	1CH4A	3	70.00	
12	G1	2	2-12.G1	1CH5A	2	69.39	
13	G1	2	2-13.G1	1CH1	2	64.42	
14	G1	2	2-14.G1	1CH1	2	64.42	
15	G1	2	2-15.G1	1CH1	2	64.42	
16	G1	2	2-16.G1	1CH1A	2	65.87	
		Tầng 3					

17	G1	3	3-01.G1	1CH4A	3	70.00
18	G1	3	3-02.G1	1CH2	2	61.33
19	G1	3	3-03.G1	1CH2	2	61.33
20	G1	3	3-04.G1	1CH2	2	61.33
21	G1	3	3-05.G1	1CH4A	3	70.00
22	G1	3	3-06.G1	1CH4A	3	70.00
23	G1	3	3-07.G1	1CH3	2	66.60
24	G1	3	3-08.G1	1CH1B	2	64.60
25	G1	3	3-09.G1	1CH1	2	64.42
26	G1	3	3-10.G1	1CH1	2	64.42
27	G1	3	3-11.G1	1CH4A	3	70.00
28	G1	3	3-12.G1	1CH5A	2	69.39
29	G1	3	3-13.G1	1CH1	2	64.42
30	G1	3	3-14.G1	1CH1	2	64.42
31	G1	3	3-15.G1	1CH1	2	64.42
32	G1	3	3-16.G1	1CH1A	2	65.87
		Tầng 4 (5A)				
33	G1	5A	5A-01.G1	1CH4A	3	70.00
34	G1	5A	5A-02.G1	1CH2	2	61.33
35	G1	5A	5A-03.G1	1CH2	2	61.33
36	G1	5A	5A-04.G1	1CH2	2	61.33
37	G1	5A	5A-05.G1	1CH4A	3	70.00
38	G1	5A	5A-06.G1	1CH4A	3	70.00
39	G1	5A	5A-07.G1	1CH3	2	66.60
40	G1	5A	5A-08.G1	1CH1B	2	64.60
41	G1	5A	5A-09.G1	1CH1	2	64.42
42	G1	5A	5A-10.G1	1CH1	2	64.42
43	G1	5A	5A-11.G1	1CH4A	3	70.00
44	G1	5A	5A-12.G1	1CH5A	2	69.39
45	G1	5A	5A-13.G1	1CH1	2	64.42
46	G1	5A	5A-14.G1	1CH1	2	64.42
47	G1	5A	5A-15.G1	1CH1	2	64.42
48	G1	5A	5A-16.G1	1CH1A	2	65.87
		Tầng 5				
49	G1	5	5-01.G1	1CH4A	3	70.00
50	G1	5	5-02.G1	1CH2	2	61.33
51	G1	5	5-03.G1	1CH2	2	61.33
52	G1	5	5-04.G1	1CH2	2	61.33
53	G1	5	5-05.G1	1CH4A	3	70.00
54	G1	5	5-06.G1	1CH4A	3	70.00
55	G1	5	5-07.G1	1CH3	2	66.60
56	G1	5	5-08.G1	1CH1B	2	64.60
57	G1	5	5-09.G1	1CH1	2	64.42
58	G1	5	5-10.G1	1CH1	2	64.42
59	G1	5	5-11.G1	1CH4A	3	70.00
60	G1	5	5-12.G1	1CH5A	2	69.39

61	G1	5	5-13.G1	1CH1	2	64.42
62	G1	5	5-14.G1	1CH1	2	64.42
63	G1	5	5-15.G1	1CH1	2	64.42
64	G1	5	5-16.G1	1CH1A	2	65.87
		Tầng 6				
65	G1	6	6-01.G1	1CH4A	3	70.00
66	G1	6	6-02.G1	1CH2	2	61.33
67	G1	6	6-03.G1	1CH2	2	61.33
68	G1	6	6-04.G1	1CH2	2	61.33
69	G1	6	6-05.G1	1CH4A	3	70.00
70	G1	6	6-06.G1	1CH4A	3	70.00
71	G1	6	6-07.G1	1CH3	2	66.60
72	G1	6	6-08.G1	1CH1B	2	64.60
73	G1	6	6-09.G1	1CH1	2	64.42
74	G1	6	6-10.G1	1CH1	2	64.42
75	G1	6	6-11.G1	1CH4A	3	70.00
76	G1	6	6-12.G1	1CH5A	2	69.39
77	G1	6	6-13.G1	1CH1	2	64.42
78	G1	6	6-14.G1	1CH1	2	64.42
79	G1	6	6-15.G1	1CH1	2	64.42
80	G1	6	6-16.G1	1CH1A	2	65.87
		Tầng 7 (8A)				
81	G1	8A	8A-01.G1	1CH4A	3	70.00
82	G1	8A	8A-02.G1	1CH2	2	61.33
83	G1	8A	8A-03.G1	1CH2	2	61.33
84	G1	8A	8A-04.G1	1CH2	2	61.33
85	G1	8A	8A-05.G1	1CH4A	3	70.00
86	G1	8A	8A-06.G1	1CH4A	3	70.00
87	G1	8A	8A-07.G1	1CH3	2	66.60
88	G1	8A	8A-08.G1	1CH1B	2	64.60
89	G1	8A	8A-09.G1	1CH1	2	64.42
90	G1	8A	8A-10.G1	1CH1	2	64.42
91	G1	8A	8A-11.G1	1CH4A	3	70.00
92	G1	8A	8A-12.G1	1CH5A	2	69.39
93	G1	8A	8A-13.G1	1CH1	2	64.42
94	G1	8A	8A-14.G1	1CH1	2	64.42
95	G1	8A	8A-15.G1	1CH1	2	64.42
96	G1	8A	8A-16.G1	1CH1A	2	65.87
		Tầng 8				
97	G1	8	8-01.G1	1CH4A	3	70.00
98	G1	8	8-02.G1	1CH2	2	61.33
99	G1	8	8-03.G1	1CH2	2	61.33
100	G1	8	8-04.G1	1CH2	2	61.33
101	G1	8	8-05.G1	1CH4A	3	70.00
102	G1	8	8-06.G1	1CH4A	3	70.00
103	G1	8	8-07.G1	1CH3	2	66.60

